

Số: 28

Ngày 24/7/2023

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin số này có một số nội dung đáng chú ý sau:

Quốc hội thông qua 02 Luật: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Luật Đấu thầu với nhiều quy định mới.

Nghị định 48/2023/NĐ-CP quy định: Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức tại cùng cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối với từng nhóm đối tượng có nhiệm vụ tương đồng không quá tỷ lệ đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" theo quy định của Đảng.

Dự thảo Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất giảm phí duy trì hồ sơ năng lực nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI

1. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH CỦA CÔNG DÂN VIỆT NAM

Ngày 24/6/2023, Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 23/2023/QH15, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2023.

Theo đó, Luật sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung thông tin trên giấy tờ xuất nhập cảnh, trong đó có thông tin về số định danh cá nhân hoặc số chứng minh thư nhân dân; chức vụ, chức danh đối với hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ phù hợp với yêu cầu đối ngoại. Về giấy tờ liên quan đến việc cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước, Luật quy định rõ trường hợp hộ chiếu còn giá trị sử dụng bị mất phải kèm đơn báo mất hoặc thông báo về việc đã tiếp nhận đơn của cơ quan có thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 của Luật này.

Việc đề nghị cấp hộ chiếu phổ thông được thực hiện tại trụ sở Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh hoặc trên môi trường điện tử tại công dịch vụ công quốc gia hoặc công dịch vụ công của Bộ Công an.

Giấy tờ liên quan đến việc cấp hộ chiếu phổ thông ở nước ngoài phải có bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ khác có liên quan do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp có sự thay đổi thông

tin về nhân thân so với thông tin trong hộ chiếu đã cấp lần gần nhất.

Việc cấp hộ chiếu cho người không được phía nước ngoài cho cư trú nhưng không thuộc đối tượng điều chỉnh của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận quốc tế về nhận trở lại công dân được quy định như sau: Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tiếp nhận đề nghị từ cơ quan có thẩm quyền nước sở tại hoặc đề nghị cấp hộ chiếu từ người không được nước ngoài cho cư trú, 02 ảnh chân dung của người không được nước ngoài cho cư trú, tờ khai theo mẫu đã điền đầy đủ thông tin và giấy tờ tùy thân do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp (nếu có); trường hợp vì lý do nhân đạo, khẩn cấp, nếu cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài có đủ cơ sở xác định nhân thân, quốc tịch của người đề nghị cấp hộ chiếu, trong thời hạn 02 ngày làm việc, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài có thể xem xét cấp hộ chiếu.

Việc hủy giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông được quy định như sau: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện hộ chiếu phổ thông bị mất, người bị mất hộ chiếu trực tiếp nộp hoặc gửi đơn báo mất theo mẫu cho Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh hoặc Công an cấp huyện, cấp xã hoặc cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi thuận lợi hoặc đơn vị kiểm soát xuất nhập cảnh tại cửa khẩu hoặc trên môi trường điện tử tại công dịch vụ công quốc gia hoặc công dịch vụ công của Bộ Công an. Trường hợp vì lý do bất khả kháng, thời hạn nộp hoặc gửi đơn báo mất

có thể dài hơn nhưng trong đơn phải giải thích cụ thể về lý do bất khả kháng; trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn báo mất hộ chiếu phổ thông, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm thông báo theo mẫu cho Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an và người gửi đơn. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an thực hiện hủy giá trị sử dụng hộ chiếu.

Việc khôi phục giá trị hộ chiếu được quy định như sau: Người đề nghị khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu điền đầy đủ thông tin vào tờ khai theo mẫu kèm theo hộ chiếu và nộp trực tiếp tại Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an hoặc Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an cấp tỉnh nơi thuận lợi hoặc trên môi trường điện tử tại cổng dịch vụ công quốc gia hoặc cổng dịch vụ công của Bộ Công an.

2. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ĐẤU THẦU

Ngày tháng năm Quốc hội ban hành Luật đấu thầu có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024, gồm 96 Điều quy định về quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu; thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động đấu thầu; hoạt động lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu, hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động đấu thầu.

Theo đó, hoạt động đấu thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật

này phải tuân thủ quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Việc lựa chọn nhà thầu ký kết hợp đồng đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư. Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu thuộc dự án đầu tư theo phương thức PPP thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Việc lựa chọn nhà thầu ở nước ngoài để thực hiện gói thầu ở nước ngoài của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện theo quy định của pháp luật về cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài.

Đấu thầu là quá trình lựa chọn nhà thầu để ký kết, thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, lựa chọn nhà đầu tư để ký kết, thực hiện hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh trên cơ sở bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế và trách nhiệm giải trình. Đấu thầu qua mạng là việc thực hiện hoạt động đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Nhà thầu, nhà đầu tư là tổ chức có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện: Đối với nhà thầu, nhà đầu tư trong nước: là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà thầu, nhà đầu tư nước ngoài: có đăng ký thành lập, hoạt động theo pháp luật nước ngoài; Hạch toán tài chính độc lập; không

đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy; không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền; không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; có tên trong danh sách ngăn đối với trường hợp đã lựa chọn được danh sách ngăn. Đối với nhà thầu nước ngoài, phải liên danh với nhà thầu trong nước hoặc sử dụng nhà thầu phụ trong nước, trừ trường hợp nhà thầu trong nước không đủ năng lực tham gia vào bất kỳ phần công việc nào của gói thầu...

Ngoài các quy định chung, Luật quy định cụ thể về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu; . Trách nhiệm đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu; Xử lý và lưu trữ hồ sơ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; Đối tượng được hưởng ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu; đồng tiền dự thầu đối với đấu thầu trong nước và đấu thầu quốc tế; các biện pháp sau đây để bảo đảm trách nhiệm dự thầu của nhà thầu, nhà đầu tư; các trường hợp hủy thầu; hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; ...

Đặc biệt, Luật quy định cụ thể Các hành vi bị cấm trong hoạt động đấu thầu như: Đưa, nhận, môi giới hối lộ; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây ảnh hưởng, can thiệp trái

pháp luật vào hoạt động đấu thầu dưới mọi hình thức; Thông thầu (Dàn xếp, thỏa thuận, ép buộc để một hoặc các bên chuẩn bị hồ sơ dự thầu hoặc rút hồ sơ dự thầu để một bên trúng thầu; Dàn xếp, thỏa thuận để từ chối cung cấp hàng hóa, dịch vụ, không ký hợp đồng thầu phụ hoặc thực hiện các hình thức thỏa thuận khác nhằm hạn chế cạnh tranh để một bên trúng thầu;...); Gian lận (làm giả hoặc làm sai lệch thông tin, hồ sơ, tài liệu trong đấu thầu; cố ý cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực, không khách quan trong hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư); Cản trở (hủy hoại, lừa dối, thay đổi, che giấu chứng cứ hoặc báo cáo sai sự thật; đe dọa hoặc gợi ý đối với bất kỳ bên nào nhằm ngăn chặn việc làm rõ hành vi đưa, nhận, môi giới hối lộ, gian lận hoặc thông đồng với cơ quan có chức năng, thẩm quyền về giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán); Cản trở người có thẩm quyền, chủ đầu tư, bên mời thầu, nhà thầu, nhà đầu tư trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; Cản trở cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán đối với hoạt động đấu thầu; Cố tình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị sai sự thật để cản trở hoạt động đấu thầu; Có hành vi vi phạm pháp luật về an toàn, an ninh mạng nhằm can thiệp, cản trở việc đấu thầu qua mạng...

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

3. CÁN BỘ, CÔNG CHỨC BỊ KỶ LUẬT ĐẢNG SẼ BỊ XẾP LOẠI KHÔNG HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ

Ngày 17/7/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 48/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Theo đó, Nghị định này quy định việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật Đảng hoặc kỷ luật hành chính như sau: Cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật Đảng hoặc kỷ luật hành chính trong năm đánh giá thì xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; trường hợp hành vi vi phạm chưa có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền nhưng đã được dùng làm căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ trong năm đánh giá thì quyết định xử lý kỷ luật ban hành sau năm đánh giá đối với hành vi vi phạm đó không được tính để đánh giá, xếp loại chất lượng ở năm có quyết định xử lý kỷ luật; trường hợp cán bộ, công chức, viên chức là Đảng viên, đã bị xử lý kỷ luật Đảng và kỷ luật hành chính về cùng một hành vi vi phạm nhưng quyết định kỷ luật Đảng và quyết định kỷ luật hành chính không có hiệu lực trong cùng năm đánh giá thì chỉ tính là căn cứ xếp loại chất lượng ở một năm đánh giá.

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức tại cùng cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối với từng nhóm đối tượng có nhiệm vụ tương đồng không quá tỷ lệ đảng viên được

xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" theo quy định của Đảng. Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, hoàn thành tốt các công việc đột xuất, có đề xuất hoặc tổ chức thực hiện đổi mới sáng tạo, tạo sự chuyển biến tích cực, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực thì cấp có thẩm quyền quyết định tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phù hợp với thực tế, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức.

Căn cứ quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức về đánh giá, xếp loại chất lượng, cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức ban hành Quy chế đánh giá phù hợp với đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Nội dung Quy chế phải xác định rõ sản phẩm cụ thể gắn với từng vị trí việc làm, tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả, thời điểm đánh giá theo quý, tháng hoặc tuần; căn cứ để xác định tỉ lệ % mức độ hoàn thành công việc; các tiêu chí thành phần để đánh giá và xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có tính đến tỷ lệ khối lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện so với khối lượng công việc chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị; khuyến khích áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm phù hợp với các quy định tại Nghị định này. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với người làm việc trong tổ chức cơ yếu thực hiện theo quy định của pháp luật về cơ

yếu và không trái với nguyên tắc đánh giá, xếp loại cán bộ của cấp có thẩm quyền

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/9/2023.

4. THÚC ĐẨY THỰC HÀNH KINH DOANH CÓ TRÁCH NHIỆM TẠI VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2023-2027

Ngày 14/7/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 843/QĐ-TTg ban hành Chương trình hành động quốc gia hoàn thiện chính sách và pháp luật nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam giai đoạn 2023-2027.

Chương trình nhằm mục tiêu Nâng cao nhận thức, năng lực; rà soát và hoàn thiện chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành chính sách, pháp luật nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam trong giai đoạn 2023 - 2027 để phát huy các mặt tích cực và giảm thiểu các mặt tiêu cực của các hoạt động phát triển kinh tế, kinh doanh đối với xã hội, môi trường (tập trung vào các lĩnh vực đầu tư, lao động, môi trường; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, người tiêu dùng và các nhóm dễ bị tổn thương), qua đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam.

Để thực hiện được các mục tiêu trên, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tư pháp chủ trì việc tập huấn để nâng cao nhận thức về chính sách, pháp luật về thực hành kinh doanh có trách nhiệm cho cơ quan, tổ chức có liên quan và doanh nghiệp, người dân; nâng cao năng lực của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, của điều tra viên, năng lực tư vấn pháp luật của đội ngũ luật sư trong các hoạt động liên quan đến thực hành kinh doanh có trách nhiệm.

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hoàn thiện chính sách và pháp luật trong lĩnh vực lao động như là: rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các luật, quy định liên quan đến việc thúc đẩy và bảo vệ quyền lao động, phúc lợi của người lao động trong quan hệ lao động, việc làm đảm bảo tương thích với các tiêu chuẩn lao động quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

Lồng ghép các cơ chế giám sát, tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh từ người dân và doanh nghiệp tại các cơ quan quản lý nhà nước (như đường dây nóng, hộp thư tiếp nhận, hoạt động đối thoại...) đối với việc thực hành kinh doanh có trách nhiệm trong lĩnh vực lao động.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 14/7/2023.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

5. TIÊU CHUẨN THƯ VIỆN CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ngày 17/7/2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư

14/2023/TT-BGDĐT quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục đại học.

Theo đó, thư viện đại học cần có đủ tài nguyên thông tin phù hợp với

mỗi chuyên ngành đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, gồm: Giáo trình, tài liệu tham khảo và tài liệu nội sinh. Cụ thể: Số tên giáo trình có đầy đủ giáo trình theo yêu cầu của chương trình đào tạo dùng cho giảng viên, người học trong giảng dạy và học tập, nghiên cứu khoa học; số bản sách cho mỗi tên giáo trình: có ít nhất 50 bản sách/1.000 người học; tài liệu nội sinh được số hóa 100%...

Tùy điều kiện của từng thư viện đại học để tổ chức khu vực dịch vụ bảo đảm thuận lợi, an toàn, vệ sinh môi trường, phù hợp với hoạt động sử dụng và quản lý thư viện, gồm: khu vực ăn uống, giải trí; khu vực dịch vụ in ấn, sao, chụp tài liệu; khu vực dịch vụ khác.

Các hoạt động nghiệp vụ thư viện, gồm: Xây dựng tài nguyên thông tin; xử lý tài nguyên thông tin và tổ chức hệ thống tra cứu thông tin; bảo quản tài nguyên thông tin; phát triển thư viện số; hiện đại hóa thư viện;...

Thư viện đại học cần phát triển thư viện số. Theo đó, dịch vụ thư viện số gồm cung cấp, chia sẻ, khai thác tài nguyên thông tin số. Thư viện số được khai thác thông qua Internet hoặc mạng nội bộ; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cơ sở dữ liệu người dùng.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/9/2023.

6. 04 ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG SẮT ĐANG KHAI THÁC

Ngày 30/6/2023, Bộ Giao thông Vận tải ban hành Thông tư 15/2023/TT-BGTVT quy định về

tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

Cụ thể, chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu trên đường sắt quốc gia, đường sắt chuyên dùng, bao gồm: Trưởng tàu; Phó trưởng tàu khách phụ trách an toàn; lái tàu; nhân viên trực tiếp điều khiển phương tiện giao thông đường sắt phục vụ dây chuyền công nghệ của doanh nghiệp; phụ lái tàu; nhân viên điều độ chạy tàu tuyến; nhân viên điều độ chạy tàu ga; trực ban chạy tàu ga; trưởng đồn; nhân viên gác ghi; nhân viên ghép nối đầu máy, toa xe;...

Chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu trên đường sắt đô thị, bao gồm: Nhân viên điều độ chạy tàu; lái tàu; nhân viên phục vụ chạy tàu tại ga; nhân viên hỗ trợ an toàn trên tàu.

Điều kiện cấp giấy phép lái tàu trên các tuyến đường sắt đang khai thác, như sau: đủ độ tuổi theo quy định; có đủ sức khỏe để lái các loại phương tiện giao thông đường sắt theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế; có bằng hoặc chứng chỉ trình độ sơ cấp trở lên về lái phương tiện giao thông đường sắt phù hợp với loại phương tiện dự sát hạch do cơ sở đào tạo cấp; phải có thời gian làm phụ lái tàu an toàn liên tục 24 tháng trở lên đối với giấy phép lái đầu máy diesel, giấy phép lái đầu máy điện,

giấy phép lái đầu máy hơi nước; 12 tháng trở lên đối với giấy phép lái phương tiện chuyên dùng; đã qua kỳ sát hạch và được hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu đánh giá đạt yêu cầu theo quy định;....

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/9/2023.

7. CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO VIÊN MẦM NON

Ngày 11/7/2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra Quyết định 2000/QĐ-BGDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Đối tượng tham gia bồi dưỡng là viên chức giảng dạy chương trình giáo dục mầm non bao gồm: giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, bao gồm: trường mầm non, trường mẫu giáo, nhà trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập công lập chưa có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định; các cá nhân có nhu cầu bồi dưỡng, cấp chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Chương trình gồm 08 chuyên đề, được bố cục thành 03 phần: Phần I, Kiến thức chung (gồm 03 chuyên đề); Phần II, Kiến thức về hoạt động nghề nghiệp (gồm 05 chuyên đề); Phần III, Đánh giá kết quả bồi dưỡng.

Thời gian bồi dưỡng là: 03 tuần x 05 ngày làm việc/tuần x 08 tiết/ngày = 120 tiết (có thể tổ chức vào ngày nghỉ, tổng thời gian 120 tiết). Phân bổ thời gian cụ thể như sau: Lý

thuyết, thảo luận 72 tiết; giải quyết bài tập tình huống, hướng dẫn thực hành 44 tiết; đánh giá kết quả bồi dưỡng 04 tiết.

Học viên đáp ứng đủ 03 yêu cầu sau được đánh giá đạt yêu cầu và được cấp chứng chỉ bồi dưỡng theo quy định: Tham gia học tập đầy đủ theo quy định của chương trình bồi dưỡng; làm bài đánh giá kết quả bồi dưỡng theo yêu cầu của cơ sở bồi dưỡng và đạt kết quả từ 05 điểm trở lên; chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về bồi dưỡng viên chức; nội quy học tập của cơ sở bồi dưỡng.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 11/7/2023.

8. CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Ngày 11/7/2023, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra Quyết định 2001/QĐ-BGDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Cụ thể, Chương trình bồi dưỡng gồm 08 chuyên đề, được bố cục thành 03 phần như sau: Phần I, Kiến thức chung; Phần II, Kiến thức về hoạt động nghề nghiệp; Phần III, Đánh giá kết quả bồi dưỡng.

Trong thời gian 03 tuần sẽ thực hiện đánh giá kiến thức và kỹ năng học viên thu nhận được từ Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học. Đồng thời, đánh giá khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng thu nhận được vào thực tiễn công tác của chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Cơ sở bồi dưỡng tổ chức đánh giá kết quả bồi dưỡng bằng một trong các hình thức sau: Bài kiểm tra (tự luận hoặc tự luận kết hợp với trắc nghiệm khách quan); viết thu hoạch; viết tiểu luận theo quy định của cơ sở bồi dưỡng.

Các yêu cầu mà học viên cần đáp ứng để được đánh giá đạt yêu cầu và được cấp chứng chỉ bồi dưỡng gồm có: Tham gia học tập đầy đủ theo quy định của chương trình bồi dưỡng; làm bài đánh giá kết quả bồi dưỡng theo yêu cầu và đạt kết quả từ 05 điểm trở lên; chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về bồi dưỡng viên chức; nội quy học tập của cơ sở bồi dưỡng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11/7/2023.

9. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG ĐIỀU PHỐI VÙNG ĐÔNG NAM BỘ

Ngày 11/7/2023, Hội đồng điều phối vùng Đông Nam Bộ đã ra Quyết định 46/QĐ-HĐĐPĐNB về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối vùng Đông Nam Bộ.

Theo đó, Vùng Đông Nam Bộ quy định tại Quy chế này gồm 6 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau: Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chủ tịch Hội đồng điều phối vùng có nhiệm vụ và quyền hạn sau: Chỉ đạo, điều hành chung và đề xuất, kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Hội đồng điều phối vùng, chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về hoạt động của Hội đồng điều phối vùng; Chủ tịch Hội đồng điều phối vùng ủy quyền cho các Phó Chủ tịch thực hiện một số nhiệm vụ trong trường hợp cần thiết; Quyết định, chủ trì chương trình và nội dung hoạt động của Hội đồng điều phối vùng, các cuộc họp, Hội nghị liên tịch của Hội đồng điều phối vùng, hội nghị giao ban vùng Đông Nam Bộ, thông qua kế hoạch điều phối vùng hàng năm của Hội đồng...

Hội đồng điều phối vùng có trách nhiệm báo cáo định kỳ trước ngày 31/12 hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng, Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động của Hội đồng.

Văn phòng Hội đồng điều phối vùng đặt tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Văn phòng Hội đồng điều phối vùng có trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho Hội đồng điều phối vùng, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng điều phối vùng; hướng dẫn, phối hợp hoạt động của các Tổ điều phối cấp bộ và cấp địa phương theo sự chỉ đạo của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 11/7/2023.

VĂN BẢN TRÊN BẢN SOẠN THẢO

ĐỀ XUẤT GIÁM PHÍ DUY TRÌ HỒ SƠ NĂNG LỰC NHÀ THẦU TRÊN HỆ

THÔNG MẠNG ĐẦU THẦU QUỐC GIA

Đây là một trong những nội dung quan trọng được Bộ Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến góp ý tại Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022, Thông tư số 06/2021/TT-BKHĐT ngày 30/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Theo đó, dự thảo đề xuất giảm chi phí duy trì tên và hồ sơ năng lực của nhà thầu, nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia từ 550.000 đồng xuống 330.000 đồng. Quy định rõ chi phí trúng thầu đối với gói thầu áp dụng qua mạng được tính bằng 0,022% giá trúng thầu nhưng tối đa là 2.200.000 đồng (đã bao gồm VAT). Đối với gói thầu chi

trung nhiều phần, tổng chi phí trúng thầu đối với tất cả các nhà thầu trúng thầu không vượt quá mức tối đa trên.

Ngoài ra, dự thảo đề xuất thời hạn nộp tối đa chi phí nhà thầu trúng thầu là 30 ngày kể từ ngày đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trường hợp nhà thầu trúng thầu nhưng không ký hợp đồng thì chi phí này sẽ được hoàn trả cho nhà thầu.

Hiện dự thảo đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để lấy ý kiến các bộ, ngành có liên quan, Nhân dân để hoàn thiện Thông tư trước khi ban hành.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Trường hợp nào cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được tự quyết định việc lựa chọn nhà thầu?

Trả lời: Theo khoản 7 Điều 3 Luật Đấu thầu năm 2023 quy định cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được tự quyết định việc lựa chọn nhà thầu trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả kinh tế và trách nhiệm giải trình trong các trường hợp sau đây:

- Lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu sử dụng vốn do tổ chức, cá nhân trong nước tài trợ mà nhà tài trợ yêu cầu không lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật này; gói thầu của đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng nguồn vốn vay, trừ vốn tín dụng đầu tư của nhà nước, vốn vay

lại từ vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu ở nước ngoài của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này;

- Việc thuê, mua, thuê mua nhà, trụ sở, tài sản gắn liền với đất;

- Lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn để bảo đảm tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước nắm giữ

100% vốn điều lệ; lựa chọn nhà thầu để thực hiện các gói thầu thuộc dự án đầu tư kinh doanh quy định tại khoản 3 Điều 2 của Luật này; lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, dịch vụ phi tư vấn phục vụ trực tiếp cho gói thầu mà đơn vị sự nghiệp công lập đã trúng thầu;

- Việc xác định hòa giải viên, thành viên trong ban phân xử tranh chấp, hội đồng trọng tài để xử lý tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng do các bên tự quyết định theo quy định của hợp đồng;

- Mua sắm hàng hóa, dịch vụ có giá bán do Nhà nước định giá cụ thể theo quy định của pháp luật về giá;

- Lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ dầu khí, hàng hóa phục vụ hoạt động dầu khí phù hợp với hợp đồng dầu khí được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Dầu khí.

2. Hỏi: Nhà thầu, nhà đầu tư là tổ chức có tư cách hợp lệ phải đáp ứng những điều kiện nào?

Trả lời: Theo khoản 1 Điều 5 Luật Đấu thầu 2023 quy định nhà thầu, nhà đầu tư là tổ chức có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Đối với nhà thầu, nhà đầu tư trong nước: là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đối với nhà thầu, nhà đầu tư nước

ngoài: có đăng ký thành lập, hoạt động theo pháp luật nước ngoài;

- Hạch toán tài chính độc lập;

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;

- Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư;

- Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định tại Điều 6 của Luật này;

- Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người có thẩm quyền, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 87 của Luật này;

- Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Có tên trong danh sách ngăn đối với trường hợp đã lựa chọn được danh sách ngăn;

- Đối với nhà thầu nước ngoài, phải liên danh với nhà thầu trong nước hoặc sử dụng nhà thầu phụ trong nước, trừ trường hợp nhà thầu trong nước không đủ năng lực tham gia vào bất kỳ phần công việc nào của gói thầu.

3. Hỏi: Thông tin về lựa chọn nhà thầu?

Trả lời: Theo khoản 1 Điều 7 Luật Đấu thầu năm 2023 quy định thông tin về lựa chọn nhà thầu bao gồm: Thông tin về dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Thông báo mời quan tâm, thông báo mời sơ tuyển; Thông báo mời thầu; Danh sách ngắn; Hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu và các nội dung sửa đổi, làm rõ hồ sơ (nếu có); Kết quả mở thầu đối với đấu thầu qua mạng; Kết quả lựa chọn nhà thầu; Thông tin chủ yếu của hợp đồng; Thông tin xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu; Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu; Thông tin khác có liên quan.

4. Hỏi: *Thông tin về lựa chọn nhà đầu tư?*

Trả lời: Theo khoản 2 Điều 7 Luật Đấu thầu năm 2023 quy định thông tin về lựa chọn nhà đầu tư bao gồm: Thông tin về dự án đầu tư kinh doanh theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Luật này; Thông báo mời quan tâm, hồ sơ mời quan tâm; kết quả mời quan tâm; Thông báo mời thầu, hồ sơ mời thầu và các nội dung sửa đổi, làm rõ hồ sơ (nếu có); kết quả lựa chọn nhà đầu tư; thông tin chủ yếu của hợp đồng; thông tin xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu; thông tin khác có liên quan./.